

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-01-2022

« *V/v Tranh chấp về xác định con cho cha* »

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và ông Thái Quang Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 238/2021/TLST-HNGĐ ngày 15-12-2021 về “*Tranh chấp về xác định con cho cha*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐST- HNGĐ ngày 12- 01- 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Bá T, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Tập thể A, tổ B, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tổ 23, khu Đ, phường Y, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Quản Mạnh T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 09A/66 T, tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15-12-2021 và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn ông Lê Bá T đều trình bày:

Tôi (Lê Bá T) có quan hệ tình cảm với bà Vũ Thị Th năm 2014. Ngày 20-11-2015, bà Th mới được Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết ly hôn với ông Quản Mạnh T. Ngày 23-6-2015 bà Th sinh cho tôi một cháu gái tên Quản Thu N theo giấy khai sinh số 178/2015 tại UBND phường Y. (Họ tên bố Quản Mạnh T và họ tên mẹ Vũ Thị

Th). Do cháu N là con đẻ của tôi nên tôi đề nghị Tòa án xác định tôi là cha đẻ của cháu Quản Thu N theo giấy khai sinh số 178/2015 tại UBND phường Y.

Tại bản tự khai ngày 15-12-2021 của bị đơn bà Vũ Thị Th trình bày : Khoảng năm 2013 tôi (Vũ Thị Th) có mâu thuẫn với ông Quản Mạnh T (lúc đó còn là chồng tôi) và có sống ly thân với ông T. Năm 2014, tôi có quan hệ tình cảm với ông Lê Bá T trong lúc tôi và ông T có ý định giải quyết ly hôn. Ngày 20-11-2015, tôi mới được Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết ly hôn với ông Quản Mạnh T. Ngày 23-6-2015 tôi sinh một cháu gái tên Quản Thu N theo giấy khai sinh số 178/2015 tại UBND phường Y. (Họ tên bố Quản Mạnh T và họ tên mẹ Vũ Thị Th). Thực tế, cháu Ngọc là con của ông T. Nay, ông T đề nghị Tòa án xác định ông T là cha đẻ của cháu Quản Thu N theo giấy khai sinh số 178/2015 tại UBND phường Y thì tôi đồng ý với quan điểm trên.

Tại đơn đề nghị ngày 11-01-2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Quản Mạnh T có quan điểm: Tôi (Quản Mạnh T) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ việc ông Lê Bá T khởi kiện yêu cầu xác định cháu Quản Thu N là con của ông T. Tôi có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau, tôi đồng ý vì tôi không phải là cha đẻ của cháu Quản Thu N. Do tôi ở xa, tình hình dịch bệnh khó khăn cho việc đi lại, tôi đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vụ án vắng mặt tôi. Tôi không có quan điểm gì thêm.

Tại Bản kết luận giám định ADN số 20T12/21/DNA ngày 20-12-2021 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận: Lê Bá T có quan hệ huyết thống bố - con với Quản Thu N.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T, bà Th, ông T đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Quan điểm của các đương sự tại các bản tự khai, đơn đề nghị đã nộp cho Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí được bảo lưu và Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX và thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng việc thụ lý vụ án về trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn giải quyết, quyết định đưa vụ án ra xét xử... Hoạt động giải quyết của Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: HĐXX đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 BLTTDS. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70, 73 BLTTDS.

2. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình, đủ cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xác định con cho cha của ông Lê Bá T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn khởi kiện của ông Lê Bá T yêu cầu xác định cháu Quản Thu N là con đẻ được xác định là tranh chấp về xác định con cho cha theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Vũ Thị Th cư trú tại tổ 23A, khu P, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu và lời trình bày của các đương sự cùng xác định khoảng năm 2013 bà Vũ Thị Th và ông Quản Mạnh T (lúc đó còn đang là vợ chồng) có mâu thuẫn và sống ly thân với nhau. Năm 2014, ông Lê Bá T và bà Vũ Thị Th có quan hệ tình cảm trong lúc bà Th và ông T có ý định giải quyết ly hôn. Ngày 20-11-2015 ông Quản Mạnh T và bà Vũ Thị Th được Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết cho được ly hôn. Ngày 23-6-2015, bà Th sinh một cháu gái đặt tên là Quản Thu N theo giấy khai sinh số 178/2015 tại UBND phường Y là con của ông Lê Bá T (tuy nhiên giấy khai sinh của cháu Quản Thu N lại mang tên bố Quản Mạnh T). Như vậy, cả nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận cháu Quản Thu N là con đẻ của ông Lê Bá T. Sự thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với Bản kết luận giám định ADN số 20T12/21/DNA ngày 20-12-2021 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá T phù hợp với khoản 1 Điều 89, Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận

[3] Về án phí: Ông Lê Bá T và bà Vũ Thị Th được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88; khoản 1 Điều 89; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Bá T về việc xin xác nhận cháu Quản Thu N là con của ông Trúc.

Tuyên xử:

1. Xác định cháu Quản Thu N, sinh ngày 23-6-2015 (*Theo giấy khai sinh số 178, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Yên Thanh cấp ngày 14-10-2015*) là con đẻ của ông Lê Bá T (có quan hệ huyết thống bố - con), sinh năm 1961. Địa chỉ: Tập thể an ninh điều tra, tổ 11, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Về án phí:

Ông Lê Bá T và bà Vũ Thị Th được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc sau 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND TP Uông Bí.
- Chi cục THADS TP Uông Bí.
- UBND phường Y, TP Uông Bí.
- Các đương sự.
- Niêm yết tại trụ sở cơ quan; nơi cư trú (trường hợp cần niêm yết theo quy định).
- Lưu án văn + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đồng